



CÔNG TY HOA TIÊU TÂN CẢNG

KẾ HOẠCH DẪN TÀU 26/07/2025 (Thứ Bảy)

LỊCH THỦY TRIỀU

Mực nước	Vũng Tàu	Cát Lái	Dòng chảy
-0.2	20:20	00:15	↗
3.4	03:47	07:00	↘
2.4	08:42	12:15	↗
3.5	13:32	16:45	↘
-0.1	21:00	01:00	↗
3.4	04:17	07:30	↘

STT	Hoa tiêu	Tàu đến	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	N.Cường	POS BANGKOK	9.8	172	18,085	P/s3 - BNPH1	01:30	// 04.30	A3-DT07
2	Đức - M.Hùng	MERATUS JAYAGIRI	10.9	200	25,535	P/s3 - CL4-5	03:00	Cano DL	A1-A6
3	Phú	TRANSIMEX SUN	8.6	147	12,559	H25 - TCHP	02:00	// 04.30 Y/c MP, SR	01-08
4	N.Thanh	MCC YANGON	9.9	186	33,128	P/s3 - CL5	03:00	Cano DL, // 0600	A3-A5
5	Quang	WAN HAI 286	10.4	175	20,924	P/s3 - CL3	02:30	// 05.30	A2-A6
6	V.Tùng	CNC CHEETAH	10.9	186	31,999	P/s3 - BP7	03:30	Thả neo, tăng cường dây	A1-A5
7	Anh	JOSCO JANE	7.2	146	9,972	H25 - TCHP	04:30	// 07.00, SR	01-08
8	Kiên	SITC HAODE	9.5	172	19,011	P/s3 - CL7	07:00	// 09.30	A2-A3
9	Quyết	PEGASUS PROTO	9.8	172	18,354	P/s3 - CL1	07:00	// 10.00	A3-A6
10	Đ.Toản	WAN HAI 353	10.3	204	30,519	P/s3 - CL3	11:30	// 14.00	A1-A5
11	V.Hoàng	CAPE FAWLEY	9.1	171	15,995	P/s3 - BNPH1	12:30	// 15.00	A1-A3
12	Đ.Minh	KMTC PUSAN	9.3	169	16,717	P/s3 - BP7	12:00	Tăng cường dây	A2-A6
13	V.Hải	ORIENTAL BRIGHT	8.6	162	13,596	H25 - TCHP	12:30	// 15.00, SR	01-08
14	Đào	POS HOCHIMINH	8.1	173	18,085	P/s3 - CL5	21:00	// 23.30	
15	N.Hoàng	STARSHIP DRACO	7.7	172	18,354	P/s3 - CL1	21:00	// 24.00	